TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ-ST.
Ngày: 06/4/2022
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đình Thủy và ông Nguyễn Hữu Lõi

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 172/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Ngọc K, sinh năm 1977, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Bị đơn: Bà Nông Thị V, sinh năm 1986, vắng mặt.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 02, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông. (Đã được tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 09/2021/QĐST-DS ngày 01/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/10/2021, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn ông Lê Ngọc K trình bày: Ông Lê Ngọc K và bà Nông Thị V kết hôn ngày 09/11/2005, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống, bà V có quan hệ bất chính với người đàn ông khác nên bỏ nhà đi, ông K đã

thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú và tuyên bố bà V mất tích. Nay ông K yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông K được ly hôn với bà Nông Thị V.

Về con chung: ông K và bà V có 02 con chung là Lê Ngọc Tr, sinh ngày 06/10/2006 và Lê Thị Thu T, sinh ngày 11/4/2009, hiện nay cháu Trọng đang ở với ông K, ông K có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung Lê Thị Thu T hiện nay đang ở với bà V nên ông K đồng ý giao con Lê Thị Thu T cho bà V là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Không có.

Ngày 13/01/2022 ông Lê Ngọc K có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Đối với bà Nông Thị V*. Trong quá trình giải quyết vụ án, tất cả các văn bản của Tòa án đều được tống đạt hợp lệ cho bà V. Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản về việc không tống đạt được văn bản của Tòa án và niêm yết theo quy định của pháp luật để làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Ngọc K ly hôn với bà Nông Thị V;

Về con chung: Giao con Lê Ngọc Tr, sinh ngày 06/10/2006 cho ông Lê Ngọc K; giao con Lê Thị Thu T, sinh ngày 11/4/2009 cho bà Nông Thị V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Lê Ngọc K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với bà Nông Thị V; bà Nông Thị V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn 02, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Lê Ngọc K và bà Nông Thị V đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa ông K và bà V thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống. Hiện nay ông K và bà V không còn sống chung với nhau một thời gian dài, ông K có nguyện vọng được ly hôn với bà V. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa ông K và bà V là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho ông K ly hôn với bà V.

[3]. *Về con chung:* Bà V hiện nay đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, không có mặt tại địa phương, con chung Lê Ngọc Tr do ông K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Mặt khác, nguyện vọng của con chung là có nguyện vọng được tiếp tục ở với bố là ông K. Do đó, việc giao con chung Lê Ngọc Tr cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật. Ông K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Lê Thị Thu T, khi bỏ đi khỏi địa phương, con chung Lê Thị Thu T do bà Nông Thị V là trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bà Nông Thị V hiện nay không rõ địa chỉ nên không thể hỏi ý kiến, nguyện vọng của con chung. Do đó, việc giao con chung Lê Thị Thu T cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật.

[4]. *Về tài sản chung*: Không có nên không đề cập giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Ông Lê Ngọc K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Ngọc K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Ngọc K ly hôn bà Nông Thị V.

2. Về con chung: Giao con Lê Ngọc Tr, sinh ngày 06/10/2006 cho ông Lê Ngọc K; giao con Lê Thị Thu T, sinh ngày 11/4/2009 cho bà Nông Thị V trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Bà Nông Thị V và ông Lê Ngọc K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nông Thị V và ông Lê Ngọc K có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Ông Lê Ngọc K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0001181 ngày 09 tháng 12 năm 2021.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

(Đã ký)

Quách Trọng Sơn